

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 60/2019/HS-PT

Ngày 26/7/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Dục

Các Thẩm phán: Ông Trần Đình Hiền và ông Vũ Thành Long

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Luật- Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Thủy- Kiểm sát viên

Ngày 26/7/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 59/2019/TLPT-HS ngày 19/6/2019 đối với các bị cáo Lê Văn H, Đỗ Nho H1, Đỗ Đình T và Đỗ Mạnh Q do có kháng cáo của các bị cáo Lê Văn H, Đỗ Nho H1, Đỗ Đình T và Đỗ Mạnh Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2019/HS-ST ngày 16/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện KC, tỉnh HY.

- Các bị cáo có kháng cáo

1. Lê Văn H, sinh năm 1966; HKTT: thôn MX, xã TD, huyện KC, tỉnh HY; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 7/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Lê Văn T (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị V (đã chết); bị cáo có 05 anh chị em ruột, bị cáo là thứ ba; Vợ: Nguyễn Thị Nh; Con: Có hai con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Chưa; Nhân thân: Ngày 15/02/2019 bị Công an huyện KC xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép pháo nổ. Bị cáo H bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/01/2019 đến ngày 16/01/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

2. Đỗ Nho H1, sinh năm 1985; HKTT: thôn MX, xã TD, huyện KC, tỉnh HY; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 6/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Đỗ Vũ V, sinh năm 1958 và con bà: Đặng Thị M, sinh năm 1957; bị cáo có 04 anh chị em ruột; Vợ: Nguyễn Thị H; Con: Có hai con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo H1 bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/01/2019 đến ngày 16/01/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

3. Đỗ Đình T, sinh năm 1970; HKTT: thôn MX, xã TD, huyện KC, tỉnh HY; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 7/10, Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Đỗ Đình Ph, sinh năm 1948; Con bà: Đỗ Thị L, sinh năm 1952; bị cáo có 05 anh chị em ruột; Vợ: Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1975; Con: có hai con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo T bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/01/2019 đến ngày 16/01/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

4. Đỗ Mạnh Q, sinh năm 1987; HKTT: thôn MX, xã TD, huyện KC, tỉnh HY; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Đỗ Đình Q, sinh năm 1963 và con bà: Nguyễn Thị Ph, sinh năm

1965; bị cáo có 02 anh chị em ruột; Vợ: Đỗ Thị H, sinh năm 1990; Con: Có ba con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016. (là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam); Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo Q bị bắt, tạm giữ từ ngày 8/01/2019 đến ngày 16/01/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa)

Bị cáo không kháng cáo: Nguyễn Văn T1

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

* Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1974.(Có mặt)

Trú tại: Thôn MX, xã TD, huyện KC, tỉnh HY

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08/01/2019, Nguyễn Văn T1, Đỗ Mạnh Q, Đỗ Đình T đi bộ sang nhà Lê Văn H ở cùng thôn chơi. Ngồi chơi được một lúc thì H, T, T1 và Q cùng rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi “ Sâm” thì mọi người đều đồng ý. Tất cả ngồi xuống tầm thăm kẻ caro màu đen xám đã được trải sẵn dưới phòng khách nhà H để đánh bạc. Một lúc sau thì có Đỗ Nho H1 ở cùng thôn đến và cùng tham gia chơi cùng. Vị trí ngồi thì H ngồi quay lưng vào lối đi vào phòng khách, kết tiếp ngồi bên tay phải H là T, ngồi bên tay trái H là H1, tiếp đến bên tay phải T là T1, bên tay phải T1 là Q.

Hình thức chơi Sâm như sau: Dùng bộ bài tú 52 quân, lần lượt từ A, 2,3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, mỗi hàng có bốn quân bài gồm các chất: rô, cơ, tép, bích (số người chơi ít nhất 2 người, nhiều nhất 5 người). Ván đầu tiên người có quân bài nhỏ nhất sẽ đánh trước, từ ván thứ sau trở đi người nhất ván trước sẽ là người chia bài và được đánh trước. Thứ tự quân: Bài lẻ: là các quân bài không nằm trong bộ nào dưới đây gồm: 3,4,5,6,7,8,9,10,J,Q,K,A,2; Đôi là cặp 02 quân bài cùng hàng. Đôi 3 là đôi nhỏ nhất và đôi 2 là đôi lớn nhất; Sám: Bộ gồm 3 lá bài cùng hàng. Thứ tự từ nhỏ đến lớn giống với bài lẻ; Tứ quý: Bộ gồm 4 quân bài cùng hàng. Thứ tự nhỏ đến lớn cũng tính từ 3 đến 2; Sảnh: Bộ gồm các quân bài có thứ tự liên tiếp nhau từ 3 lá bài trở lên, sảnh nhỏ nhất bắt đầu từ quân A, sảnh lớn nhất kết thúc bởi quân A. Sau khi chia bài, người đánh sau sẽ chặn bài của người đánh trước bằng quân/bộ bài lớn hơn người trước đã đánh. Tứ quý bất kỳ có thể chặn được 2. Khi đánh ra một quân/ bộ bài không có ai chặn được sẽ giành được cái cho lượt đi kế tiếp. Sau khi lên bài, nếu thấy bài của mình có thể về nhất và không có ai có thể chặn được thì người chơi có thể báo “ Sâm” và đánh trước rồi đánh lần lượt bài của mình xuống. Nếu báo sâm thành công sẽ thắng, nếu bị chặn Sâm sẽ bị phạt đền làng. Cứ như vậy ai đánh hết bài trước sẽ về nhất và thắng. Những người thua còn bao nhiêu lá bài trên tay sẽ nhân với số tiền cược ban đầu và trả tiền cho người về nhất. Cách tính tiền quy định 10.000đồng 1 quân bài của các người thua. Người nào có tứ quý chặt được quân 2 thì người bị chặt sẽ phải trả cho người tứ quý số tiền 150.000đồng. Ai lên bài có tứ quý 2 ngay từ đầu sẽ ngựa xuống và ăn của những người chơi khác mỗi người 100.000đồng. Khi được “ Sâm” những người còn lại phải trả cho người báo Sâm số tiền 150.000đồng. Nếu khi có người thắng bài mà vẫn có người trên tay cầm 10 quân bài thì người đó phải trả cho người về nhất số tiền 150.000đồng. Người nào báo Sâm mà bị chặn phải trả cho người chặn được số tiền 500.000đồng. Cứ như vậy mọi người chơi đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện KC kết hợp với công an xã TD phát hiện bắt quả tang.

Thu giữ tại chiếu bạc gồm: số tiền 5.270.000đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân, 01 tấm thăm có kẻ caro màu đen xám. Thu trong người của các đối tượng gồm: Thu của Đỗ Đình T 01 điện thoại di động Vertu màu vàng đen; thu của Lê Văn H 01 điện thoại di động Iphon4 màu đen; thu của Đỗ Nho H1 01 điện thoại di động Nokia 3310 màu xanh và số tiền

4.400.000đồng; thu của Đỗ Mạnh Q 01 điện thoại di động kiểu dáng OPPO F9 (tất cả các điện thoại đã thu đều đã qua sử dụng).

Khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Lê Văn H. Quá trình khám xét thu giữ tại ngăn tủ bên trái kê tại phòng khách 02 hộp hình chữ nhật màu đỏ vàng, kích thước giống nhau, bên ngoài có ghi chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp đều có 36 vật hình trụ tròn trong các hộp trên ghi là pháo hoa; Tại bản kết luận giám định số 177 ngày 30/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh HY kết luận: Mẫu vật trong niêm phong là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây Tg nổ) Có tổng khối lượng là 03 kg.

Các bị cáo khai nhận: Khi chơi H có số tiền khoảng 550.000đồng, T mang theo số tiền khoảng hơn 1.200.000đồng, T1 mang theo số tiền khoảng 700.000đồng, Q mang theo tiền nhưng không nhớ cụ thể bao nhiêu nhưng sau đó đã thua hết thì lại vay của T số tiền 1.000.000đồng (mọi người mang theo nhằm mục đích đánh bạc), H1 mang theo số tiền 4.400.000đồng nhưng chỉ bỏ 1.500.000đồng ra chơi còn số tiền 2.900.000đồng H1 để riêng để trả nợ ngân hàng. Ngoài ra Lê Văn H khai nhận: Số pháo đã thu giữ trong nhà H là H mua để nhằm mục đích để dùng đốt trong dịp tết nguyên đán.

Toàn bộ số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 5.270.000đồng và số tiền thu giữ trong người của Đỗ Nho H1 là 4.400.000đồng, trong đó số tiền được xác định sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.770.000đồng. Hiện cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ số tiền trên vào tài khoản tại Kho bạc nhà nước huyện KC để chờ xử lý. Còn 04 chiếc điện thoại đã thu giữ xác định các bị cáo không dùng vào mục đích đánh bạc nên cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị cáo. Bộ bài 52 quân và tấm thảm đã thu giữ Cơ quan cảnh sát điều tra đã nhập kho vật chứng chờ xử lý.

Quá trình điều tra các bị cáo Lê Văn H, Đỗ Nho H1, Đỗ Đình T, Nguyễn Văn T1, Đỗ Mạnh Q, đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Bản Cáo trạng số 41/CT-VKS-KC, ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện KC đã truy tố các bị cáo Lê Văn H, Đỗ Nho H1, Đỗ Đình T, Nguyễn Văn T1, Đỗ Mạnh Q về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại bản án số 44/2019/HS-ST ngày 16/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện KC đã tuyên bố các bị cáo Lê Văn H, Đỗ Nho H1, Đỗ Đình T, Đỗ Mạnh Q phạm Tội đánh bạc.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm i khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo: Lê Văn H, Đỗ Nho H1, Đỗ Đình T, Đỗ Mạnh Q. Bị cáo Q được áp dụng thêm Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn H, 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, được trừ đi 09 (chín) ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (từ ngày 08/01/2019 đến ngày 16/01/2019). Bị cáo còn phải thi hành 01 (một) năm 02 (hai) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị đi chấp hành án.

- Các bị cáo Đỗ Nho H1, Đỗ Đình T, Đỗ Mạnh Q mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù, được trừ đi 09 (chín) ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (từ ngày 08/01/2019 đến ngày 16/01/2019). Các bị cáo còn phải thi hành 08 (tám) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt với bị cáo không kháng cáo, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 21/5/2019 các bị cáo Lê Văn H và Đỗ Đình T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo

Ngày 22/5/2019 các bị cáo Đỗ Nho H1 và Đỗ Mạnh Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo Lê Văn H, Đỗ Nho H1, Đỗ Đình T và Đỗ Mạnh Q giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh khó khăn, các bị cáo là lao động chính trong gia đình cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh HY phát biểu quan điểm: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Lê Văn H, Đỗ Nho H1, Đỗ Đình T, Đỗ Mạnh Q về Tội đánh bạc, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 65 Bộ luật hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đỗ Nho H1, Đỗ Đình T, Đỗ Mạnh Q và sửa bản án hình sự sơ thẩm số 44/2019/HS-ST ngày 16/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện KC; giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách với các bị cáo; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự, không chấp nhận kháng cáo bị cáo Lê Văn H; các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật nên không xem xét.

Các bị cáo Lê Văn H, Đỗ Nho H1, Đỗ Đình T, Đỗ Mạnh Q nói lời sau cùng: các bị cáo ăn năn hối hận, đề nghị xem xét hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin được cải tạo tại địa phương để trở thành người tốt và có điều kiện chăm lo gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng;

Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Văn H, Đỗ Nho H1, Đỗ Đình T, Đỗ Mạnh Q được làm trong thời hạn do pháp luật quy định là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn H, Đỗ Nho H1, Đỗ Đình T, Đỗ Mạnh Q tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T1 tham gia đánh bạc cùng các bị cáo đã bị xét xử và không kháng cáo. Đồng thời phù hợp các vật chứng thu giữ là tiền, dụng cụ dùng để đánh bạc được thu giữ khi bắt quả tang và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 12 giờ đến 13 giờ 00 phút ngày 08/01/2019, tại nhà ở của Lê Văn H ở thôn MX, xã TD, huyện KC, tỉnh HY, Nguyễn Văn T1, Đỗ Mạnh Q, Đỗ Đình T, Đỗ Nho H1 và Lê Văn H đã có hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi “ Sâm” và bị bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc được xác định là 6.770.000 đồng. Do đó các bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về Tội đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo bị cáo Lê Văn H, Đỗ Nho H1, Đỗ Đình T, Đỗ Mạnh Q Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Các bị cáo Lê Văn H, Đỗ Nho H1, Đỗ Đình T, Đỗ Mạnh Q là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự

công cộng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nên cần có hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm phân hóa vai trò và đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, do vậy, cần xét xử các bị cáo với mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm đáp ứng yêu cầu phòng ngừa tội phạm nói chung và cải tạo, giáo dục đối với từng bị cáo nói riêng. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng xem xét đến nhân thân của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt phù hợp với từng bị cáo;

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào;

Về tình tiết giảm nhẹ: Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá vai trò, nhân thân và đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đó là: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (bị cáo Q được áp dụng thêm Khoản 2 Điều 51); Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Lê Văn H, Đỗ Nho H1, Đỗ Đình T, Đỗ Mạnh Q, đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, của mình và tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thà khai báo ăn năn hối cải, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới mà các bị cáo được hưởng tại cấp phúc thẩm; Xem xét tại giai đoạn phúc thẩm, các bị cáo H1, T, Q có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin giảm nhẹ hình phạt, xin cải tạo tại địa phương và được chính quyền địa phương xác nhận và đề nghị, vì vậy, các bị cáo H1, T, Q được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới tại cấp phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xét hành vi phạm tội của các bị cáo đồng phạm giản đơn, phạm tội do bột phát, nhất thời phạm tội, không có sự tổ chức hay chuẩn bị trước, không có việc phân công canh gác, cảnh giới hay sử dụng trang thiết bị hiện đại vào việc đánh bạc, hình thức đánh bạc giản đơn, số tiền đánh bạc ít, thời gian đánh bạc ngắn (từ 12 đến 13 giờ ngày 08/01/2019); Đồng thời xét các bị cáo Đỗ Nho H1, Đỗ Đình T, Đỗ Mạnh Q đều có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo này khỏi đời sống xã hội mà, áp dụng hình phạt tù có điều kiện với các bị cáo, và buộc các bị cáo phải chịu sự giám sát của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời đảm bảo mục đích và tác dụng của hình phạt, nhưng vẫn thể hiện sự khoan hồng và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Xét, trong vụ án này có bị cáo Lê Văn H, vai trò đầu vụ, là chủ nhà, cho các bị cáo đến đánh bạc và cùng trực tiếp tham gia đánh bạc, bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo đã bị Công an huyện xử phạt hành chính hành vi tàng trữ trái phép pháo nổ, thể hiện việc coi thường pháp luật, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù như cấp sơ thẩm đã áp dụng là đúng; tuy nhiên như phân tích ở trên, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là thật thà khai báo ăn năn hối cải, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do vậy có cơ sở chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh HY tại phiên tòa có căn cứ được chấp nhận một phần.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[5] Án phí: các bị cáo Lê Văn H, Đỗ Nho H1, Đỗ Đình T, Đỗ Mạnh Q, được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên;

Căn cứ Điều 355; Điều 357; Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố Tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH/14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đỗ Mạnh Q, Đỗ Đình T, Đỗ Nho H1; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 44/2019/HS-ST ngày 16/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện KC như sau:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm i, s khoản 1, và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự; Nghị quyết 02/2018/HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, đối với các bị cáo: Đỗ Mạnh Q, Đỗ Đình T, Đỗ Nho H1;

Xử phạt: Các bị cáo Đỗ Nho H1, Đỗ Đình T, Đỗ Mạnh Q mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 01(một) năm 06(sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 26/7/2019 về Tội đánh bạc; Giao các bị cáo Đỗ Nho H1, Đỗ Đình T và Đỗ Mạnh Q cho UBND xã TD giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Áp dụng: Điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 355; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố Tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH/14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

- Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo bị cáo Lê Văn H; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 44/2019/HS-ST ngày 16/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện KC như sau:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Văn H, 01 (một) năm tù, được trừ đi 09 ngày bắt tạm giữ (từ ngày 08/01/2019 đến ngày 16/01/2019), còn phải thi hành 11(mười một tháng) 21 (hai một) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: các bị cáo Lê Văn H, Đỗ Nho H1, Đỗ Đình T, Đỗ Mạnh Q, không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1- TAND tối cao
- VKSND tỉnh HY;
- Phòng HSNV - CA tỉnh HY;
- CA, VKSND huyện KC;
- TAND huyện KC;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đồng Dục